



Asia Pacific
Refugee Rights
Network



Refugee Rights
Litigation Project

MẠNG LƯỚI CÁC QUYỀN TỊ NẠN TẠI THÁI LAN ĐỀ TRÌNH CHUNG CƠ CHẾ RÀ SOÁT ĐỊNH KỲ PHỔ QUÁT CỦA THÁI LAN

THÁI LAN CHU KỲ 3, PHIÊN LẦN THỨ 39

Các tổ chức đóng góp: Asia Pacific Refugee Rights Network, Asylum Access Thailand, People Empowerment Foundation, Refugee Rights Litigation Project

Thái Lan không phải là một quốc gia thành viên của công ước 1951 liên quan đến tình trạng của những người tị nạn hoặc nghị định thư năm 1967. Tuy nhiên, quốc gia này là thành viên của các công ước khác liên quan đến những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn, như đã thảo luận dưới đây. Mạng lưới các quyền tị nạn được thành lập đặc biệt và nhằm mục đích phản ánh những tình trạng của những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn thành thị tại Thái Lan và bối cảnh trại tị nạn từ các quan điểm của dân sự tổ chức xã hội, những người vận động trực tiếp và gián tiếp về vấn đề người tị nạn và cung cấp sự hỗ trợ cho những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn.

ĐỀ TRÌNH CHUNG MẠNG LƯỚI CÁC QUYỀN TỊ NẠN TẠI THÁI LAN

THÁI LAN CHU KỲ 3

Cơ cấu tổ chức lập pháp và hiến pháp: Cơ chế sàng lọc quốc gia

1. Trong khi Thái Lan đã tiếp nhận các nhóm dân số người tị nạn đa dạng trong một thập kỷ, các chính sách quốc gia về những người tị nạn đã được phân chia ra, cùng với những người tị nạn vẫn đang rơi vào khoảng trống. Dân số tị nạn tại Thái Lan đại khái được chia ra giữa trại người tị nạn dọc theo biên giới Thái Lan-Myanmar (khoảng 92,000) và những người tị nạn thành thị (khoảng 5,000).¹
2. Hiện tại, Thái Lan không phải quốc gia tiến hành xác định tình trạng người tị nạn, nhưng UNHCR hiện tại đang hoàn thành nhiệm vụ này. Tuy nhiên, vào ngày 25 tháng 12 năm 2019, chính phủ hoàng gia Thái Lan (RTG) ban hành nghị định của văn phòng thủ tướng chính phủ về việc sàng lọc những người nước ngoài nhập cư vào vương quốc và không thể trở về quê hương gốc B.E 2562, tạo nên cơ chế sàng lọc quốc gia (NSM). Mặc dù nghị định này nhắm đến ‘người được bảo vệ’ hơn là những người tị nạn, nghị định này đã có hiệu lực khi thông qua cơ chế sàng lọc người tị nạn từ nghị quyết của chính phủ, xuất hiện từ ngày 10 tháng 1 năm 2017. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 22 tháng 6 năm 2020. Tuy nhiên, cơ chế sàng lọc này vẫn đang trong giai đoạn chuẩn bị. Tiêu chí và các hướng dẫn vẫn chưa được thảo luận, hầu hết các chi tiết vẫn chưa rõ ràng, bao gồm cả khi nào thì những người tị nạn có được lợi ích về sự bảo vệ được cung cấp từ nghị định đó.
3. Hiện tại, vẫn chưa rõ ràng liệu RTG sẽ loại trừ các nhóm hiện tại dưới trách nhiệm của hội đồng an ninh quốc gia, ví dụ, những người chạy trốn xung đột ở Myanmar như những người Rohingya, Uyghurs, bắc triều tiên và các nhóm người di dân tương tự, những người gặp phải các vấn đề về an ninh liên quan đến chính trị quốc tế có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến quan hệ quốc tế của Thái Lan.² Nếu trong tương hợp này, chỉ một số ít người tị nạn sẽ được tiếp cận vào NSM, và bằng cách mở rộng, tình trạng theo luật pháp Thái và các quyền được gắn liền với nó.
4. Các khuyến nghị
 - 1) Đảm bảo sự tham gia có ý nghĩa của CSO trong sự thực hiện NSM để cung cấp các nguồn và bình luận trong việc xác định tiêu chí sàng lọc.
 - 2) Đảm bảo rằng những ai tìm kiếm tị nạn đều có cơ hội tiếp cận NSM.
 - 3) NSM và quy trình thao tác chuẩn (SOPs) phải phù hợp với định nghĩa về người tị nạn trong công ước liên quan đến tình trạng của những người tị nạn năm 1951 và phù hợp với luật quốc tế và tiêu chuẩn, bao gồm quá trình hợp lệ.

- 4) Theo quá trình sàng lọc được chỉ ra trong điều 20, chính phủ Thái nên đảm bảo rằng những người thỉnh cầu được tiếp cận quyền được kháng cáo trong tòa hành chính.
- 5) Đảm bảo rằng những người thỉnh cầu được tiếp cận đại diện pháp lý trong suốt quá trình.

Quyền được công nhận trước pháp luật

5. Theo điều 6 của Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền và điều 16 của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, mọi người đều có quyền được công nhận ở mọi nơi với tư cách là người trước pháp luật. Ngoài ra, trong rà soát định kỳ phổ quát lần thứ hai, khuyến nghị của Namibia được Thái Lan chấp thuận để “đảm bảo đăng ký khai sinh cho mọi trẻ em sinh ra trên lãnh thổ đó...”³ Khuyến nghị của Canada được ghi nhận rằng “cung cấp tiếp cận tình trạng pháp lý cho những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn mà không bị phân biệt chủng tộc”⁴ và khuyến nghị của Pháp rằng “nó cung cấp tình trạng pháp lý cho những người tị nạn và những người đang tìm kiếm tị nạn.”⁵
6. Trẻ em tị nạn sinh ra tại Thái Lan có thể đăng ký khai sinh. Mặc dù điều này không cung cấp bất kỳ các quyền bổ sung hay đặc ân nào, điều đó ‘Công nhận cá nhân pháp lý’ bởi chính phủ Thái để ngăn chặn tình trạng vô quốc tịch. Điều này cũng có thể phục vụ như là bằng chứng về việc cư trú tại Thái Lan dẫn đến việc cho phép tạm trú. Tuy nhiên, cụ thể là về bối cảnh thành thị, có một số vấn đề về việc giao tiếp dẫn đến thông tin sai lệch trong giấy khai sinh. Các viên chức nhà nước không có nhận thức về những người tị nạn và cho rằng trẻ em tị nạn cũng giống như trẻ em sinh ra trong lao động nhập cư.
7. Những người tị nạn nên được công nhận dưới luật pháp Thái thông qua quá trình NSM. Tuy nhiên, vẫn có một số vấn đề hoãn lại việc thực hiện mà không có lý do hợp lý và quan tâm đến việc loại trừ những người không thể tiếp cận NSM.
8. Các khuyến nghị
 - 1) Tăng sự hiểu biết và nhận thức về những người tị nạn cho các quan chức chính phủ, cụ thể là trong các khu vực nơi những người tị nạn cư trú.
 - 2) Làm hài hòa các luật liên quan đến người tị nạn, như luật về nhập cư, luật về đăng ký hộ tịch, để phù hợp với hoàn cảnh và bối cảnh của họ và làm cho điều đó trở nên dễ dàng hơn để tiếp cận các quyền của họ.

Trả tự do khỏi việc giam giữ tùy tiện

9. Vào ngày 28 tháng 1 năm 2021, nhóm công tác hội đồng nhân quyền về việc bắt giữ tùy tiện nhắc lại rằng, trong pháp luật quốc tế về nhân quyền,

*Giam giữ những cá nhân vô thời hạn trong quá trình tiến hành nhập cư là việc làm tùy tiện và không chính đáng ...khoảng thời gian tối đa cho việc giam giữ trong quá trình tiến hành nhập cư phải được thiết lập bởi pháp luật. Khi hết hạn khoảng thời gian giam giữ được thiết lập bởi luật pháp, người bị giam giữ phải được tự động phóng thích.*⁶

Hơn nữa, khi nguyên tắc của luật không gửi trả khiến việc trục xuất không thể xảy ra, “người bị giam giữ phải được phóng thích để tránh khả năng giam giữ vô thời hạn xảy ra, được cho rằng là tùy tiện.”⁷

10. Vào năm 2016, RTG chấp thuận khuyến nghị của Ấn Độ rằng Thái Lan “giải quyết các điều kiện sống khắc nghiệt trong trung tâm giam giữ người nhập cư.”⁸ RTG cũng ghi nhận khuyến nghị của Luxembourg rằng Thái Lan “chấm dứt việc giam giữ người đang tìm kiếm tị nạn và người tị nạn một cách tùy tiện và không giam giữ trẻ em trên cơ sở kiểm soát nhập cư “và khuyến nghị của Paraguay rằng Thái Lan “thiết lập một chính sách cho phép giảm thiểu điều kiện mức độ quá đông trong trung tâm giam giữ.”⁹
11. Trong năm năm qua, RTG đã cam kết chấm dứt việc giam giữ trẻ em tị nạn tại Thái Lan, đã thừa nhận và thông qua hiệp ước toàn cầu cho việc nhập cư và người tị nạn, thông qua bản tuyên ngôn ASEAN về quyền của trẻ em trong bối cảnh nhập cư, biên bản ghi nhớ đã được thực hiện trong việc xác định các biện pháp và phương pháp tiếp cận thay thế trong việc giam giữ trẻ em trong trung tâm giam giữ người nhập cư (ATD MOU), và hợp sức với quy trình thao tác chuẩn và đã thành lập NSM được đề cập bên trên. Tuy nhiên, những người tị nạn tại Thái Lan tiếp tục trở thành mục tiêu để bắt và giam giữ. RTG giải quyết trường hợp dựa vào việc tái định cư người tị nạn và tự nguyện hồi hương. Tuy nhiên, theo NSM, những người tị nạn theo như định nghĩa thì không thể trở về đất nước gốc của họ, và việc tái định cư thì hạn chế. Do đó, việc giam giữ có xu hướng dài hạn.
12. ATD MOU đã dẫn đến một số tiến bộ trong việc điều trị phụ nữ và trẻ em trong nơi giam giữ: Hơn 230 người phụ nữ và trẻ em được phóng thích từ nơi giam giữ giữa năm 2019 và 2020 thông qua việc lựa chọn thay thế việc giam giữ dựa vào cộng đồng và quản lý trường hợp. Cho dù vậy, những thử thách nghiêm trọng vẫn còn, RTG vẫn nhận thức được việc giam giữ trẻ em thông qua ống kính an ninh quốc gia. Hệ thống ATD hiện tại luôn luôn tập trung vào việc điều khiển và hạn chế các quyền của họ hơn là quản lý trường hợp toàn diện, và điều này không phản ánh nguyên tắc lợi ích tốt nhất cho trẻ em. Ví dụ, việc sử dụng “trung tâm chăm sóc” cho trẻ em và các thành viên trong gia đình bên trong cơ sở xuất nhập cảnh là một trong những lựa chọn mà sự sắp đặt ATD không nên xem xét là phương pháp thay thế trong việc giam giữ. Một số trẻ em, bao gồm cả trẻ em Rohingya hoặc trẻ em có các trường hợp tị nạn với UNHCR bị đóng, được miễn từ cộng đồng dựa theo ATD. Kết quả là nhiều trong số họ bị giữ trong nhà tạm trú của chính phủ mà không có giải pháp nào khác.
13. Các thành viên trong gia đình bị giam riêng, và ATD MOU chủ yếu là quyền lợi giam giữ những bà mẹ và trẻ em. ATD MOU thất bại trong việc đảm bảo được quy tắc đoàn tụ gia đình vì nó không cung cấp lựa chọn phương pháp thay thế cho các thành viên khác trong gia đình, cụ thể là người cha. Để được tiếp cận về việc bảo lãnh tại sở di trú là cực kỳ hạn chế, còn tùy thuộc vào quyết định của các viên chức, cùng với các điều kiện nặng nề, ví dụ, các báo cáo thường xuyên và các yêu cầu số tiền bảo lãnh với giá cao (THB 50,000), làm hạn chế những người tị nạn từ lựa chọn duy nhất để được phóng thích từ IDC và cuối cùng dẫn đến sự chia ly trong gia đình. Trong một vài trường hợp, CSOs đã thông báo rằng trẻ em bị tách khỏi các bà mẹ của chúng. Việc thiếu sự phối hợp giữa cơ quan chính phủ dẫn đến việc tiếp cận nhận dạng thích hợp bị hạn chế, sự sàng lọc dễ bị tổn thương và giới hạn đánh giá. Kết quả là thời gian giam giữ trẻ em lâu hơn mong đợi.
14. Các khuyến nghị
 - 1) Chấm dứt việc thực thi giam giữ có hại đến những người tị nạn và những người đang tìm kiếm tị nạn và chỉ dùng nó như phương sách cuối cùng.

- 2) Nếu như việc phóng thích là không khả thi, lập tức thực hiện không giam giữ và phương pháp thay thế dựa vào cộng đồng thay cho giam giữ. Việc này nên cung cấp sự tiếp nhận phù hợp và phi thể chế và giải quyết các trường hợp và giữ gìn quyền lợi cho việc đoàn tụ gia đình.
- 3) Cho phép UNHCR và CSOs không bị giới hạn việc tiếp cận để sàng lọc những người bị giam giữ hiện có và cung cấp sự hỗ trợ cần thiết để đảm bảo rằng những người bị giam giữ có thể xin tị nạn nếu như trước khi bị giam giữ họ không thể làm được điều đó.
- 4) Đảm bảo rằng những người bị giam giữ có thể tiếp cận vào hệ thống bảo lãnh và từ bỏ phí bảo lãnh.
- 5) Đảm bảo rằng những người còn lại bị giam giữ có thể tiếp cận bác sĩ sức khỏe và tư vấn pháp lý.

Nguyên tắc không gửi trả

15. Trong chu kỳ UPR lần thứ hai vào năm 2016, sự biên soạn thông tin của U.N khuyến khích Thái Lan ngưng việc gửi trả người tị nạn và người đang tìm kiếm tị nạn.¹⁰ Bản tóm tắt đệ trình của các bên liên quan cho UPR cũng được chỉ ra rủi ro về việc gửi trả¹¹ và vi phạm lệnh cấm quốc tế chống lại việc gửi trả.¹² Thái Lan không tiếp nhận bất kỳ khuyến nghị nào về vấn đề này vào năm 2016. Mặc dù vậy, trong phương pháp thay thế vẫn báo cáo đến ủy ban CERD vào năm 2020, Ủy ban nhân quyền quốc gia Thái Lan đề nghị rằng chính quyền Thái Lan đảm bảo sẽ không ép buộc người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn trở về đất nước gốc của họ dựa vào quy tắc không gửi trả.¹³ Cho dù Thái Lan không phải là thành viên của công ước người tị nạn năm 1951 và nghị định thư năm 1967, Thái Lan nên tôn trọng quy tắc không gửi trả theo ICCPR (Điều 7), CAT (Điều 3), như là quy phạm quốc tế buộc phải tuân thủ (quy phạm *just cogens*).
16. Những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn tại Thái Lan vẫn đang là đối tượng cho việc gửi trả lại. Vào năm 2018, những người tị nạn từ Cam Pu Chia bị trục xuất về đất nước gốc của họ. Một nhà hoạt động lao động người Cam Pu Chia đã được UNHCR xác định để được trở thành người tị nạn đã bị bắt và bị trục xuất. Trong lúc cô ấy đang ở trong trung tâm giam giữ nhập cư, UNHCR đã phỏng vấn cô về việc tái định cư, và trường hợp của cô được kháng cáo với tòa phúc thẩm căn cứ vào việc cô thực sự gặp rủi ro bị trục xuất.¹⁴ Tuy nhiên, cô vẫn bị trục xuất về Cam Pu Chia. Chính quyền Thái Lan cho rằng việc trục xuất theo mục 54 đạo luật nhập cư B.E.2522, và luật này là sự hợp tác giữa Thái Lan và Cam Pu Chia.¹⁵ Vào tháng 12 năm 2018, một nhà hoạt động lao động Cam Pu Chia khác bị bắt và bị trục xuất về Cam Pu Chia vì chính quyền Cam Pu Chia yêu cầu như vậy.¹⁶ Mặc dù sự trục xuất là hợp pháp theo đạo luật nhập cư B.E.2522, mục 54, những trường hợp này chỉ ra sự thất bại của Thái Lan về việc tôn trọng quy tắc không gửi trả và nghĩa vụ theo luật quốc tế về nhân quyền. Kết quả là những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn tại Thái Lan lo sợ về khả năng hồi hương.
17. Điều khoản 25 (1) của nghị định NSM đưa ra rằng một khi được cấp tình trạng “người được bảo vệ”, chính quyền phải “ngưng hồi hương cho người được bảo vệ trở về đất nước gốc của mình.” Tuy nhiên, nghị định cũng bao gồm việc ngoại trừ lớn căn cứ vào an ninh quốc gia, vậy nên nó không phải là một rào cản hiệu quả cho việc gửi trả lại.
18. Các khuyến nghị

- 1) Thực thi luật pháp quốc gia về việc không gửi trả để đảm bảo rằng những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn sẽ không phải là đối tượng để gửi trả lại mà không có ngoại lệ.
- 2) Đảm bảo rằng chính quyền tôn trọng nguyên tắc không gửi trả.

Quyền được xét xử công bằng

19. RTG không hoàn thành các nghĩa vụ quốc tế của mình liên quan đến quyền được xét xử công bằng. Những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn là đối tượng tố tụng hình sự, như là nhập cư bất hợp pháp hoặc phiên điều trần giam giữ, việc tiếp cận người phiên dịch và tư vấn pháp lý bị hạn chế, vi phạm điều 14(3) của ICCPR.¹⁷ Thái Lan có – phù hợp với nhận xét chung số 32 – thành lập hệ thống tư pháp hình sự vị thành niên. Trong thực tế thì trẻ em đang tìm kiếm tị nạn và trẻ em tị nạn vẫn thường được xử lý như những người trưởng thành trong thời gian bị bắt.
20. Trong khi RTG cung cấp một số dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí, nhưng các chương trình này không bao gồm các trường hợp nhập cư và giam giữ bất hợp pháp. Những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn phải dựa vào các tổ chức xã hội dân sự để nhận sự hỗ trợ về pháp lý và được hưởng một số đảm bảo về thủ tục, bao gồm cả việc giữ gìn thiết yếu trình tự pháp luật hợp lý chống lại giam giữ kéo dài và vô thời hạn.
21. Theo điều 14(3) ICCPR, mục 13 của bộ luật tố tụng hình sự Thái Lan quy định rằng bị cáo có quyền được có thông dịch viên trong suốt quá trình điều tra và quy trình tòa án.¹⁸ Tuy nhiên, trong một vài trường hợp, những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn vẫn còn phụ thuộc vào các tổ chức dân sự xã hội để sắp xếp cho các dịch vụ thông dịch viên. Ví dụ, vào năm 2018, khi cảnh sát nhập cư bắt giữ một cậu bé 17 tuổi người Sri Lanka và đưa cậu bé đó trước tòa án cho vị thành niên, tòa án đã không cung cấp thông dịch viên mặc dù tiếng Thái của bị cáo hạn chế. Năm 2018, tại thủ tục tòa án sau một vụ bắt giữ hàng loạt, tòa án đã không hỏi liệu bị cáo có nói được tiếng Thái hay không, và Asylum Access Thailand đã phải cung cấp thông dịch viên. Vào tháng 12 năm 2019, cảnh sát Thái bắt giữ một đứa trẻ và một gia đình cùng với ba đứa con nhỏ người Somali. Cảnh sát đã không sắp xếp một người phiên dịch nhưng lại sử dụng đứa trẻ người Somali nói được một chút tiếng Thái để giao tiếp với gia đình người Somali. Họ được yêu cầu ký một bản báo cáo bắt giữ mà không cung cấp sự phiên dịch đầy đủ. Đứa trẻ người Somali được thả ra trong cùng ngày, nhưng một gia đình cùng ba đứa con bị giữ lại qua đêm tại nơi giam giữ. Ngày hôm sau, sau phiên điều trần, gia đình người Somali phải ký các giấy tờ bổ sung mà không được cung cấp phiên dịch về nội dung của giấy tờ đó.
22. Đạo luật bảo vệ trẻ em và tòa án trẻ vị thành niên và gia đình, và đạo luật thủ tục cung cấp sự bảo vệ đặc biệt cho trẻ em (trẻ vị thành niên) theo tố tụng hình sự, phù hợp với các nghĩa vụ của RTG theo luật quốc tế. Trong thực tế, cảnh sát không phải lúc nào cũng tuân thủ những điều khoản này tại đồn cảnh sát. Vào tháng 8 năm 2018, cảnh sát nhập cư đã bắt giữ 180 người từ Cam Pu Chia và Việt Nam, bao gồm cả những người lớn tuổi và phụ nữ cùng với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Trẻ em bị tách ra khỏi ba mẹ của chúng mà không quan tâm đến lợi ích tốt nhất của trẻ.¹⁹ Trong việc vi phạm tòa án trẻ vị thành niên và gia đình và đạo luật thủ tục, cảnh sát thất bại trong việc nhận định một trong những người bị bắt là một đứa trẻ. Sau đó, họ cũng thất bại trong việc mang đứa trẻ này trước tòa án trẻ vị thành niên và gia đình trong

vòng 24 tiếng. Thay vào đó, đứa trẻ và người lớn bị giữ lại tại hội trường văn phòng quận trong hai ngày trước khi bị đưa đi tòa án người trưởng thành.²⁰ Tòa án đã không thông báo về bản chất và nguyên nhân của các cáo buộc chống lại họ cho cả người lớn và đứa trẻ bị bắt. Cảnh sát đã giữ đứa trẻ tại đồn cảnh sát trong 6 ngày mà không có bất kỳ lệnh tòa án trước khi đưa anh ta đến tòa án trẻ vị thành niên và gia đình.²¹

23. Vào tháng 2 năm 2021, cảnh sát nhập cư bắt giữ một cậu bé 16 tuổi. Mặc dù công nhận rằng đó là một đứa trẻ, nhưng cảnh sát từ chối để nộp trường hợp của cậu bé cho tòa án trẻ vị thành niên và gia đình, ngay cả khi UNHCR và các tổ chức xã hội dân sự nỗ lực để vận động cho quyền của đứa trẻ. Điều này là vi phạm của mục 70, 72, 73 và 78 của đạo luật về thủ tục gia đình và trẻ vị thành niên, quy định rằng trong trường hợp bắt giữ một đứa trẻ, nhân viên điều tra nên mang đứa trẻ đó ra tòa trong vòng 24 giờ để xác minh vụ bắt giữ và quyết định liệu đứa trẻ nên được nhà nước giám hộ hay ba mẹ giám hộ.²² Sau khi luật sư yêu cầu tòa án trẻ vị thành niên điều tra việc bắt giữ đứa trẻ,²³ tòa án chỉ chấp nhận đơn kiện của họ để thiết lập phiên điều trần 25 ngày sau khi bắt giữ. Trong khi đó, cậu bé bị giam giữ tại trung tâm giam giữ nhập cư.

24. Các khuyến nghị

- 1) Đảm bảo rằng những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn thiếu thốn có thể tiếp cận hỗ trợ về pháp lý miễn phí trong tất cả các trường hợp hình sự, các phiên điều trần xác định tình trạng người tị nạn và bất kỳ thủ tục chính thức nào khác mà có thể dẫn đến việc tước đi quyền tự do.
- 2) Đảm bảo thông dịch viên thích hợp, miễn phí cho những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn đang đối mặt với các cáo buộc hình sự hoặc giam giữ theo yêu cầu của luật pháp Thái Lan, và đảm bảo rằng sự hỗ trợ đó cho phép những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn hiểu về quyền lợi của họ trong các cấp độ quá trình hình sự.
- 3) Thi hành đạo luật bảo vệ trẻ em và tòa án trẻ vị thành niên và gia đình và đạo luật thủ tục để cung cấp sự bảo vệ đặc biệt cho những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn trẻ em là đối tượng về tố tụng hình sự.

Quyền có thể đạt được tiêu chuẩn sức khỏe cao nhất

25. Theo Công ước Quốc tế về các Quyền kinh tế, Xã hội và Văn hóa, mọi người đều được phép hưởng tiêu chuẩn sức khỏe cao nhất có thể đạt được cho phép việc sống một cuộc sống có giá trị, bất kể tình trạng pháp lý của họ. Trong chu kỳ lần thứ hai của UPR vào năm 2016, Thái Lan chấp nhận các khuyến nghị để đảm bảo việc tiếp cận chăm sóc sức khỏe công bằng cho tất cả và thành lập các chiến lược để đạt được các mục tiêu phát triển bền vững, đặc biệt là về quyền được chăm sóc sức khỏe.²⁴ Tuy nhiên, những điểm nổi bật trong việc thực hiện các khuyến nghị của Thái Lan và cam kết tự nguyện cho thấy việc thực hiện duy nhất liên quan đến quyền sức khỏe là MOU để cải thiện hệ thống dịch vụ y tế của tù nhân.²⁵ Không có sự nhắc đến nào cho các nhóm dễ bị tổn thương khác cũng như là những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn.

26. Bảo hiểm y tế Thái Lan bao gồm việc chữa trị và phục hồi, nâng cao sức khỏe, giám sát, phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh. Tuy nhiên, theo thông báo của bộ y tế, những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn ở Thái Lan không thể tiếp cận bảo hiểm y tế.²⁶ Do đó, trong khi những người tị nạn tại trại có thể tiếp cận một số điều trị từ các tổ chức phi

chính phủ (NGO) trong trại, những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn thành thị phải trả phí chữa trị tại các bệnh viện, điều này là thách thức vì họ không có khả năng làm việc hợp pháp tại Thái Lan. Hơn nữa, bởi vì hầu hết trong số họ không có tình trạng hợp pháp, họ sợ liên lạc với chính quyền Thái. Do đó, họ thường đi đến tổ chức thành lập do quỹ tài trợ phật giáo Tzuchi, nơi cung cấp phòng khám miễn phí cho những người tị nạn. Theo báo cáo năm 2017, NHRCT chỉ ra rằng các kinh nghiệm về vấn đề bởi người tị nạn khi cố gắng tiếp cận hỗ trợ về y tế, bao gồm cả thái độ của các viên chức và khó khăn trong việc hiểu được các bác sĩ, y tá và các nhân viên khác vì sự phiên dịch bị hạn chế.²⁷ Cho dù NHRCT cũng đã cung cấp các khuyến nghị cho Bộ y tế và các văn phòng khác. Các vấn đề vẫn còn tồn tại: nghiên cứu mới đây về tình trạng sức khỏe và tiếp cận chăm sóc sức khỏe của những người tị nạn nhận ra rằng những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn có nhu cầu chưa được đáp ứng nhiều hơn đáng kể so với người Thái, có thể là bởi vì họ không có bảo hiểm y tế.²⁸

27. Hơn nữa, những người tị nạn thành thị đã bị bỏ mặc để tự mình xoay sở trong đại dịch Covid-19. Phòng khám Tzu Chi tạm thời đóng cửa trong đại dịch này, và RTG đã không bao gồm các nhóm tị nạn cho các kế hoạch đối phó COVID. Vì Thái Lan chuẩn bị phân phát vắc-xin, không được bỏ qua những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn.
28. Tiếp cận về chăm sóc sức khỏe tại IDC bị hạn chế, cụ thể có vấn đề do quá đông đúc trong phòng giam hẹp, vệ sinh thiếu thốn, và các báo cáo mức độ cao về vấn đề sức khỏe tâm lý. Dịch vụ y tế trong IDC thuộc quyền kiểm soát của cục xuất nhập cảnh, cảnh sát hoàng gia Thái, và hướng dẫn về sự chăm sóc là không được chia sẻ. Mức độ chăm sóc y tế trong IDC là rất ít, và những trường hợp nghiêm trọng hơn chỉ có thể được chuyển đến các bệnh viện nếu các dịch vụ y tế trong IDC chuyển tuyến. Tuy nhiên, CSO đã nhận được những phản nàn từ những người bị giam giữ mà họ bị lỡ hẹn với bệnh viện bởi vì nhân viên bệnh viện không có khả năng hộ tống họ. Hơn nữa, có một số hoang mang đối với những người bị giam giữ liệu họ có phải trả chi phí điều trị cho họ hay không.
29. Các khuyến nghị
 - 1) Đảm bảo tất cả số dân trên Thái Lan có thể tiếp cận bảo hiểm y tế công cộng.
 - 2) Thông qua luật đang thi hành mà các cơ sở y tế không được hỏi về tình trạng nhập cư và không được báo cáo bất kỳ bệnh nhân hoặc những bệnh nhân trong tương lai cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.
 - 3) Cải thiện khả năng tiếp cận sự hỗ trợ về sức khỏe bằng cách nâng cao các dịch vụ thông dịch trong các cơ sở y tế.

Quyền được giáo dục

30. RTG từ lâu đã thể hiện cam kết của mình đối với chính sách giáo dục cho mọi người (EFA). Mặc dù còn hạn chế theo điều 22 của Công ước Liên hợp quốc về quyền của trẻ em (CPC) liên quan đến các quyền của những trẻ em đang tìm kiếm tị nạn và trẻ em tị nạn, Thái Lan khẳng định lại sự cải thiện của mình trong việc thúc đẩy quyền các dịch vụ công cộng cho tất cả trẻ em di cư kể từ khi nước này thông qua CRC từ năm 1992.²⁹ Tuy nhiên, báo cáo GEM năm 2019 có tiêu đề “xây các cây cầu, chứ không phải những bức tường” lưu ý rằng ở Thái Lan, mặc dù chính sách đã được thay đổi để mở rộng tính hòa nhập cho những người di cư

không có giấy tờ như ‘một con người’ trong đạo luật giáo dục năm 1999 sau nghị quyết 2005, nhưng vẫn chưa được thực hiện để cải thiện bao gồm cả ngành giáo dục.³⁰

31. Sự phát triển của các hệ thống giáo dục tương đồng mà những người tị nạn và những người di cư phải quản lý việc cản trở tiếp cận với nền giáo dục chất lượng. Khoảng hơn 60% trẻ em di cư đang sống tại Thái Lan không được đi học, và có hai nơi cung cấp sự giáo dục cho những trẻ em đó được đi học: Trung tâm giáo dục (L.C.) và trường học Thái.³¹
32. Trong khi số lượng của trẻ em di cư nhập học trong các trường Thái tăng lên đã được giám sát, vẫn còn một số rào cản cho trẻ em di cư về việc học tập tại các trường của Thái. Sự mâu thuẫn của EFA, về việc thiếu nhận thức trong việc thực hiện EFA giữa các cộng đồng, sự phân biệt đối với trẻ em di cư bởi những người cung cấp dịch vụ, sự cản trở về tài chính và ngôn ngữ là tất cả các thử thách mà trẻ em di cư phải đối mặt tại Thái Lan. Những yếu tố này thúc đẩy nhiều trẻ em di cư đăng ký tại L.C hơn, vốn không được chính phủ Thái Lan và chính phủ Myanmar chính thức công nhận. Tiếp nhận sự giáo dục cơ bản mà không có bất kỳ sự công nhận nào làm hạn chế nghiêm trọng về các lựa chọn trong tương lai của chúng.
33. Trong khi việc chuyển trẻ em tị nạn và di cư vào các trường học Thái là có khả năng, con đường chuyển tiếp đó phải được chính thức hóa và tiêu chuẩn hóa để thúc đẩy lợi ích tốt nhất của trẻ em. Vì trẻ em di cư trong các trường học Thái thường gặp phải sự khó khăn trong việc nói tiếng Thái và do đó bị bỏ lại phía sau, việc sử dụng sự giáo dục dựa vào ngôn ngữ mẹ đẻ để cải thiện việc học của trẻ phải được thúc đẩy để có giáo dục phù hợp cho tất cả. Trẻ em tị nạn và di cư cần phải có khả năng duy trì danh tính và được phép sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ của mình. Cùng với sự hướng dẫn tiếng Anh tại các trường học Thái, các ngôn ngữ địa phương trong cách tiếp cận giáo dục đa ngôn ngữ cải thiện sự giáo dục chất lượng của trẻ em tị nạn và trẻ em di cư.
34. Tự do đi lại có thể cho phép trẻ em tiếp cận giáo dục và thúc đẩy nhiều cơ hội hơn để đóng góp cho xã hội Thái. Tuy nhiên, việc hạn chế những người tị nạn trong việc đi lại, kiếm sống và giáo dục ảnh hưởng đáng kể cho các cơ hội của họ.³² Chính sách trại tị nạn hiện có áp đặt lên những người tị nạn dọc theo biên giới làm hạn chế con đường này hướng tới một tương lai tràn đầy hi vọng cho trẻ em sinh ra, được nuôi dưỡng nhưng bị kẹt lại tại Thái Lan trong khi chờ đợi cách giải quyết. Hơn nữa, sự giáo dục phải che chở và tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật, để họ không bị bỏ lại phía sau. Mở ra việc tiếp cận giáo dục cho những người tị nạn và những người dân không có giấy tờ ở tất cả các cấp là một giải pháp lâu dài.
35. Các khuyến nghị
 - 1) Việc hoàn toàn công nhận và thực hiện của giáo dục cho tất cả (EFA) bằng cách giải quyết các rào cản giáo dục và đảm bảo bao gồm những người di cư không có giấy tờ và những người tị nạn và những người bị khuyết tật trong ngành giáo dục của Thái như là con đường cho các giải pháp lâu dài.
 - 2) Xóa bỏ việc hạn chế đi lại và khả năng chuyển tiếp giáo dục cho trẻ em di cư và trẻ em tị nạn bằng cách công nhận sự giáo dục của họ.
 - 3) Đảm bảo chất lượng giáo dục bằng cách cho phép công nhận của giáo dục đa ngôn ngữ dựa theo ngôn ngữ mẹ đẻ (MTB-MLE) trong hệ thống giáo dục của Thái và ngăn việc mất gốc giữa các trẻ em không có giấy tờ.
 - 4) Để làm tăng hòa nhập giáo dục cho trẻ em di cư, việc thực hiện chính sách giáo dục cho tất cả mọi người phải được hoàn toàn công nhận bởi tất cả những người liên quan. Bộ giáo

dục (MoE) phải tích cực thúc đẩy và ủng hộ quyền của tất cả trẻ em về sự giáo dục tại Thái Lan. Điều này bao gồm nâng cao ý thức giữa “những người lãnh đạo trong các trường học”³³, vậy nên các chính sách tuyển sinh và sự sắp đặt được thực hiện trên thực tế.

Quyền làm việc

36. RTG không thực hiện các nghĩa vụ quốc tế của mình theo quyền được làm việc. Thái Lan đã thực hiện một số nghĩa vụ và cam kết quốc tế liên quan đến quyền được làm việc của những người tị nạn. Ví dụ, theo điều 6(1) ICESCR. Tương tự điều 5(e)(i) của ICERD đảm bảo mọi người-bao gồm cả người không phải công dân – “quyền được làm việc” và để “tự do lựa chọn việc làm” và bao gồm cả nghĩa vụ gỡ bỏ những trở ngại ngăn cản việc hưởng thụ quyền được làm việc.³⁴ Ủy ban về Xóa bỏ kỳ thị chủng tộc cũng đã nhấn mạnh nghĩa vụ của các quốc gia trong việc thực hiện các biện pháp để đảm bảo rằng người không phải công dân không phải đối mặt với sự phân biệt chủng tộc trong các điều kiện làm việc hoặc yêu cầu công việc của họ.³⁵
37. Tuy nhiên, bởi vì luật trong nước Thái không công nhận tình trạng tị nạn hợp pháp, những người tị nạn và những người đang tìm kiếm tị nạn bị đối xử như những dân di cư bất hợp pháp và nói chung không cho phép làm việc tại Thái Lan.³⁶ Trên lý thuyết, luật lao động của Thái Lan và các luật lao động trong nước áp dụng công bằng cho cả phi quốc gia và nên cung cấp một số bảo vệ để chống lại sự lạm dụng. Tuy nhiên, trên thực tế, việc giám sát và thực thi không đầy đủ của các luật lao động của Thái, cùng với thiếu tình trạng tị nạn hợp pháp, khiến những người tị nạn bị bóc lột: người thuê lao động vô đạo đức có thể bóc lột tiền lương, bắt những người tị nạn làm việc trong những điều kiện bất hợp pháp khác, giữ lại tiền lương của người tị nạn, và tự ý chấm dứt việc làm, những người tị nạn có rất ít lựa chọn trong việc chấp nhận công việc vì họ cần kiếm tiền để tồn tại.³⁷ Khi có tranh chấp với người thuê làm việc, những người tị nạn lo sợ việc tìm kiếm công bằng và sự bảo vệ về pháp lý cho các trường hợp của họ do tình trạng pháp lý không chắc chắn của mình. Cho dù trong các trường hợp cực đoan như người tị nạn hi sinh tại nơi làm việc, các thành viên trong gia đình còn sống sót cần có sự tư vấn pháp lý để hiểu về các quyền của họ. Cùng với sự hỗ trợ của Asylum Access Thailand, cuối cùng họ cũng có thể báo cáo trường hợp cho cảnh sát, người mà đàm phán với người thuê làm việc. Cho dù sau đó, gia đình nhận được số tiền bồi thường nhỏ hơn những gì đã được quy định trong luật.
38. Từ thu nhập ít cho đến không có thu nhập, những người đang tìm kiếm tị nạn và những người tị nạn thấy khó khăn trong việc cung cấp cho các gia đình của họ, bao gồm cả khả năng trang trải chi phí chăm sóc sức khỏe và giáo dục cho các con của họ. Việc thiếu quyền lao động khiến người tị nạn phải phụ thuộc vào hỗ trợ nhân đạo từ các tổ chức dân sự xã hội, các tổ chức quốc tế, và các cơ quan Liên hợp quốc làm tổn hại khả năng xây dựng lại cuộc sống của họ.
39. Trong khi Cơ chế sàng lọc quốc gia được mong đợi để cung cấp một số quyền cho những người tị nạn, quyền lao động lại không được bao gồm.³⁸ Mặc dù sắc lệnh quản lý khẩn cấp của người nước ngoài B.E 2560 (2017), mục 63 có thể áp dụng cho những người trong ‘tình huống giống với’ người tị nạn, và luật này không thể thành lập trừ khi RTG cấp nghị quyết nội các chính phủ. Nếu RTG bao gồm cả quyền lao động, điều đó sẽ là một bước quan trọng

trong việc đưa ra các thực hành phù hợp trên thực tế cùng với các hiệp ước nhân quyền đã ký kết.

40. Đại dịch COVID-19 đã làm trầm trọng thêm ảnh hưởng của việc loại trừ người tị nạn ra khỏi thị trường lao động. Sự khảo sát từ Asylum Access Thái Lan của 74 người tị nạn trong các cộng đồng thành thị vào tháng 5, 2020, 85 phần trăm những người tị nạn làm việc bất hợp pháp mất việc và không có sự tiếp cận kế hoạch bồi thường của chính phủ. Một nửa số người trả lời rằng họ phải mượn tiền của người khác và không thể trả tiền phòng và hàng hóa thiết yếu cho các thành viên trong gia đình, như sản phẩm vệ sinh, đồ dùng trẻ em và nước uống. Họ phải cho con nghỉ học vì không có tiền trả tiền xe.³⁹ RTG đã có mẫu có thể mang lại lợi ích cho hơn 90% những người tị nạn tại Thái Lan: Ngày 26 tháng 1 năm 2021, nghị quyết nội các chính phủ đã được thông qua cho phép lao động nhập cư từ Myanmar, Lào, Cam Phu Chia, những người nhập cư đang ở tại nơi giam giữ nhập cư chờ đợi để trở về đất nước gốc của họ nhưng không thể trở về do tình hình COVID-19, để được phóng thích và làm việc.⁴⁰ Nếu như Thái Lan mở rộng chính sách cho những người tị nạn và người đang tìm kiếm tị nạn, điều này đồng thời sẽ bảo vệ các quyền của họ và tăng cường lực lượng lao động khi bắt đầu xây dựng lại trong khi biên giới vẫn còn đóng cửa.
41. Các khuyến nghị
 - 1) Thực thi sắc lệnh quản lý khẩn cấp của người nước ngoài B.E 2560 (2017) sửa đổi số 2 B.E.2561 (2018), mục 63 dành cho những người tị nạn trong trại và những người tị nạn thành thị để cấp quyền lao động.
 - 2) Sửa đổi nghị định Cơ chế sàng lọc quốc gia để cung cấp những người tị nạn và những người đang tìm kiếm tị nạn về quyền lao động, bao gồm cả trong khi yêu cầu và kháng cáo của họ được đánh giá.
 - 3) Cung cấp sự bảo vệ để đảm bảo rằng những người tị nạn có thể yêu cầu người thuê lao động phải chịu trách nhiệm về việc bóc lột, lạm dụng, và các điều kiện làm việc nguy hiểm khác.

Người tị nạn Uyghur

42. Vẫn còn khoảng 50 người Uyghur đang tìm kiếm tị nạn tại Thái Lan, tách ra thành các nhóm nhỏ trong các trung tâm giam giữ người nhập cư khắp Thái Lan. Đã có áp lực khắp nơi trên cả thế giới khi mà Thái Lan trục xuất 120 người Uyghur đang tìm kiếm tị nạn vào năm 2015 về Trung Quốc. Việc trục xuất này có liên quan đến vụ đánh bom ở Bangkok trong cùng năm, và đó là một trong các lý do chính mà RTG đối xử với họ như là một nhóm đặc biệt quan tâm đến an ninh quốc gia. Không có chính sách nào để hưởng sự bảo vệ có lợi cho người Uyghur, và hầu hết những người Uyghur ở tại Thái Lan bất hợp pháp, điều này có nghĩa họ là đối tượng cho việc tùy tiện giam giữ.
43. Uyghur được xem xét là một nhóm đặc biệt, được quản lý bởi các cơ quan an ninh quốc gia và không có quyền được tiếp cận sự bảo vệ từ UNHCR do họ bị ngăn chặn trong việc đăng ký quá trình xác định tình trạng tị nạn. Những người Uyghur trong các trung tâm giam giữ người nhập cư không được tiếp cận bất kỳ sự hỗ trợ nào từ CSO và họ bị đối xử khác biệt so với những người bị giam giữ khác do mối lo ngại an ninh quốc gia. Không giống với các trường hợp tòa án khác, CSO bị hạn chế để hỗ trợ và cũng không được phép quan sát các phiên tòa xét xử của những người Uyghur. Hầu hết những người Uyghur bị cô lập trong các

trung tâm giam giữ người nhập cư cùng với các điều kiện tồi tệ hơn tám năm kể từ thời gian họ bị bắt (từ năm 2013 cho đến hiện tại). Tổ chức trao quyền cho mọi người đã cố gắng nộp lá thư để bảo lãnh những người dễ bị tổn thương đó, như là những người lớn tuổi hay người bị đau ốm, nhưng chính phủ đã không cho phép điều đó. Hầu hết những người Uyghur là Hồi giáo, nhưng việc điều trị trong IDC là không đủ và không tuân theo tín ngưỡng và văn hóa của họ. Nói chung, họ không được cung cấp thức ăn Halal (Halal là thực phẩm phù hợp cho người Hồi giáo). Trong thức ăn có chứa các nguyên liệu mà những người Hồi giáo không thể tiêu thụ, ngoại trừ ở Ranong mà IDC cung cấp thức ăn Halal vì tại đó có nhiều người Rohingya cũng là người Hồi giáo bị giam giữ. Tuy nhiên, một số IDC có thể cho phép những người ở bên ngoài gửi thức ăn Halal cho những người Hồi giáo bị giam giữ trong suốt khoảng thời gian nhịn ăn.

44. Các khuyến nghị

- 1) Đảm bảo không gửi trả và không được trả những người Uyghur trở về Trung Quốc.
- 2) Cho phép những người Uyghur đệ nộp đơn xin tình trạng tị nạn với UNHCR cho việc tái định cư.
- 3) Đảm bảo rằng bất kỳ chính sách nào liên quan đến những người Uyghur phải phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm cả các điều kiện trong IDC để những người Uyghur bị giam giữ có thể tiếp cận việc bảo lãnh ra ngoài.
- 4) Những người Uyghur bị giam giữ nên được tôn trọng trong việc đối xử vì tôn giáo và tín ngưỡng của họ và đảm bảo những người Hồi giáo bị giam giữ được cung cấp thức ăn Halal.
- 5) IDC nên cho phép CSO đến thăm và cung cấp sự hỗ trợ cho những người Uyghur bị giam giữ.

CHÚ THÍCH

- (1) UNHCR, “Những người tị nạn tại Thái Lan,” UNHCR <https://www.unhcr.org/th/en>.
- (2) Văn phòng của hội đồng nhà nước, Nor Ror 0907/449, 18 tháng 12, 2019, https://resolution.soc.go.th/PDF_UPLOAD/2562/9933420829.pdf.
- (3) Thông tin UPR, 2RP: Phản hồi cho các khuyến nghị & tự nguyện cam kết, ngày 23 tháng 9 năm 2016, https://www.upr.info/sites/default/files/document/thailand/session_25_-_may_2016/recommendations_and_pledges_thailand_2016.pdf, p.5, para. 158.56.
- [4] Thông tin UPR, 2RP: Phản hồi cho các khuyến nghị & tự nguyện cam kết, ngày 23 tháng 9 năm 2016, https://www.upr.info/sites/default/files/document/thailand/session_25_-_may_2016/recommendations_and_pledges_thailand_2016.pdf, p. 16, para. 159.67
- [5] Thông tin UPR, 2RP: Phản hồi cho các khuyến nghị & tự nguyện cam kết, ngày 23 tháng 9 năm 2016, https://www.upr.info/sites/default/files/document/thailand/session_25_-_may_2016/recommendations_and_pledges_thailand_2016.pdf, p. 16, para. 159.68

- [6] U.N. Hội đồng nhân quyền, *Các ý kiến đã được nhóm công tác về giam giữ tùy tiện thông qua tại phiên họp thứ 89, 23–27 tháng 10 năm 2020*, U.N. Doc. A/HRC/WGAD/2020/70, 28 tháng 1, 2021, para 106.
- [7] U.N. Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc, *Các ý kiến đã được nhóm công tác về giam giữ tùy tiện thông qua tại phiên họp thứ 89, 23–27 tháng 10, 2020*, U.N. Doc. A/HRC/WGAD/2020/70, 28 tháng 1, 2021, para 107.
- [8] UPR Info, 2RP: Phản hồi cho các khuyến nghị & tự nguyện cam kết, 23 tháng 9, 2016, https://www.upr.info/sites/default/files/document/thailand/session_25_-_may_2016/recommendations_and_pledges_thailand_2016.pdf, p. 11, para. 158.179.
- [9] Thông tin UPR, 2RP: Phản hồi cho các khuyến nghị & tự nguyện cam kết, 23 tháng 9, 2016, https://www.upr.info/sites/default/files/document/thailand/session_25_-_may_2016/recommendations_and_pledges_thailand_2016.pdf, p. 11, para. 158.180
- [10] U.N. Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc, *Biên soạn được chuẩn bị bởi văn phòng Cao ủy liên hợp quốc về nhân quyền phù hợp với đoạn 15(b) của phụ lục về nghị quyết của hội đồng nhân quyền 5/1 và đoạn 5 của phụ lục cho nghị quyết của hội đồng 16/21*, U.N. Doc. A/HRC/WG.6/25/THA/2, 7 tháng 3, 2016, para. 70.
- [11] U.N. Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc, Bản tóm tắt được chuẩn bị bởi văn phòng Cao ủy liên hợp quốc về nhân quyền cùng đoạn 15 (c) của phụ lục về nghị quyết của hội đồng nhân quyền 5/1 và đoạn 5 của phụ lục cho nghị quyết của hội đồng 16/21, U.N. Doc. A/HRC/WG.6/25/THA/3, 23 tháng 2, 2016, para. 67.
- [12] U.N. Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc, Bản tóm tắt được chuẩn bị bởi văn phòng Cao ủy liên hợp quốc về nhân quyền cùng đoạn 15 (c) của phụ lục về nghị quyết của hội đồng nhân quyền 5/1 và đoạn 5 của phụ lục cho nghị quyết của hội đồng 16/21, U.N. Doc. A/HRC/WG.6/25/THA/3, 23 tháng 2, 2016, para. 71.
- [13] Ủy ban nhân quyền quốc gia Thái Lan, "*báo cáo thay thế về việc Thái Lan thực hiện tuân thủ về công ước quốc tế về xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt chủng tộc (CERD) bởi ủy ban nhân quyền quốc gia Thái Lan (NHRCT)*", https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=INT%2fCERD%2fIFN%2fTHA%2f42390&Lang=en, p. 13.
- [14] Phán quyết của tòa án thành phố phía nam Bangkok số Tor Or.5/2561.
- [15] Yiamyut Sutthichaya và Thaweeporn Kummetha, "Thỏa thuận Bangkok Phnom Penh? Sự trục xuất của Sam Sokha và tương lai không chắc chắn của những người Thái lưu vong," *Prachathai*, 23 tháng 2, 2018, <https://prachatai.com/english/node/7645>.
- [16] Hãng tin Reuters, "Nhà hoạt động Cam Pu Chia đổi mặt sự trục xuất từ Thái Lan," theo tờ *Bangkok Post*, 7 tháng 12, 2018, <https://www.bangkokpost.com/world/1589702/cambodian-filmmaker-faces-deportation-from-thailand>.

[17] Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR), được thông qua vào 16 tháng 12, 1966, G.A. Res. 2200A (XXI), U.N. Doc. A/6316, được phê chuẩn bởi Thái Lan, điều 14(3).

[18] Bộ luật tố tụng hình sự Thái Lan, 1934, B.E. 2477, Mục 13.

[19] Đạo luật bảo vệ trẻ em của Thái Lan, 2003, B.E. 2546, Mục 22.

[20] Tòa án trẻ vị thành niên và gia đình của Thái Lan và đạo luật tố tụng trường hợp trẻ vị thành niên và gia đình, 2010, B.E. 2553, Mục 70 và 72.

[21] Tòa án trẻ vị thành niên và gia đình của Thái Lan và đạo luật tố tụng trường hợp trẻ vị thành niên và gia đình, 2010, B.E. 2553, Mục 73.

[22] Tòa án trẻ vị thành niên và gia đình của Thái Lan và đạo luật tố tụng trường hợp trẻ vị thành niên và gia đình, 2010, B.E. 2553, Mục 70, 72, 73, và 78.

[23] Bộ luật tố tụng hình sự Thái Lan, 1934, B.E. 2477, Mục 90.

[24] U.N. Hội đồng nhân quyền liên hợp quốc, báo cáo của nhóm công tác về cơ chế rà soát định kỳ phổ quát của Thái Lan, U.N. Doc. A/HRC/33/16, 15 tháng 7, 2016, đoạn 158.37, 158.70, 158.145, 158.146, 158.151, 158.152, 158.154.

[25] Thông tin UPR, " *Điểm nổi bật trong việc thực hiện các khuyến nghị và cam kết tự nguyện của Thái Lan theo chu kỳ lần thứ hai của cơ chế rà soát định kỳ phổ quát của Thái Lan 2016-2018 (cập nhật giữa kỳ)*", https://www.upr.info/sites/default/files/document/thailand/session_25_-_may_2016/thailandimplementation2ndcycle.pdf, p.9.

[26] Hội đồng nhân quyền quốc gia của Thái Lan, "Báo cáo số 5/2560 về quyền để nhận được lợi ích từ dịch vụ y tế công cộng và phúc lợi từ nhà nước liên quan đến quyền và tình trạng cá nhân trong trường hợp tiếp cận dịch vụ y tế công cộng của những người tị nạn và những người đang tìm kiếm tị nạn thành thị, 2017, http://library.nhrc.or.th/ulib/document/report/report2560_5E.pdf.

[27] *Đã dẫn*

[28] Rapeepong Suphanchaimat và một người khác., Tình trạng sức khỏe và tiếp cận chăm sóc sức khỏe giữa những người tị nạn thành thị tại Bangkok lớn hơn, Thái Lan, 2019- 2020: khảo sát về phân tích chính sách và nhu cầu chưa được đáp ứng, Quỹ chương trình chính sách sức khỏe quốc tế, Nonthaburi, 1 tháng 12, 2020, pp.69.

[29] Thana Boonlert, "Bảo vệ khu vực dễ bị tổn thương nhất của ASEAN," theo tờ Bangkok Post, 2 tháng 11, 2019, <https://www.bangkokpost.com/thailand/general/1785419/protecting-aseans-most-vulnerable>

[30] GEM, "Xây dựng những cây cầu, chứ không phải là các bức tường", 2019,

<https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000265866>, p. 44.

[31] Cứu trẻ em và giáo dục thế giới, "Những con đường hướng đến một tương lai tốt đẹp: Đánh giá về giáo dục cho trẻ em di cư ở Thái Lan", 2014, <http://thailand.worlded.org/wp-content/uploads/2016/04/MESR-Policy-Brief.pdf>, p. 2.

[32] Giáo dục thống nhất các quốc gia, khoa học và văn hóa Liên hợp quốc, "Cuộc khủng hoảng ẩn giấu: Xung đột vũ trang và sự giáo dục", 2010, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000190709>

[33] Các tổ chức khoa học và văn hóa giáo dục thống nhất các quốc gia và các mục tiêu phát triển bền vững, sự di cư, "Sự thay thế và giáo dục: Xây dựng những cây cầu, chứ không phải là các bức bức tường", 2019, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000265866>, p. 44.

[34] CERD, Khuyến nghị chung về phân biệt đối xử đối với người không phải là công dân, đoạn 29.

[35] CERD, Kết luận quan sát về các báo cáo định kỳ từ lần thứ mười đến lần thứ mười ba của Israel, U.N. Doc. CERD/C/ISR/CO/13,14 tháng 6, 2007, đoạn 26.

[36] Đạo luật nhập cư Thái Lan, B.E. 2522, 2017, Mục 34.

[37] Luật pháp quốc tế Siam, " Sự bảo vệ lao động cho những người lao động nước ngoài bất hợp pháp tại Thái Lan," H.G. Các nguồn pháp lý, <https://www.hg.org/legal-articles/labor-protection-for-illegal-foreign-workers-in-thailand-36722>

[38] Nghị định của văn phòng thủ tướng chính phủ trong việc sàng lọc những người nước ngoài nhập cư vào vương quốc và không thể trở về đất nước gốc của họ B.E 2562, 25 tháng 12, 2019.

[39] Asylum Access Thailand, "*Khảo sát phân tích ảnh hưởng của COVID-19 và đánh giá nhanh chóng nhu cầu của hộ gia đình*", Tháng 6 2020, https://drive.google.com/file/d/1h5ZADNKDqjTt7F1aKmnKyuDyr_UK7UvZ/view

[40] Nghị quyết nội các chính phủ của ngày 26 tháng 1, 2021 cho phép phóng thích và được làm việc cho những người bị giam giữ từ 3 nước láng giềng, http://www.ratchakitcha.soc.go.th/DATA/PDF/2564/E/035/T_0046.P DF

